

UỶ BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN VIỆT YÊN

Số: 21 /TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Yên, ngày 05 tháng 02 năm 2016

### TỜ TRÌNH

Đề nghị chấp thuận đăng kí 10 nhiệm vụ trọng tâm năm 2016

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ Quyết định 141/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu Sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố trong thi hành công vụ; Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2016; Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước, kế hoạch vốn đầu tư công (đợt 1) năm 2016.

Thực hiện Công văn số 70/SNV-TCBM&BC ngày 20/01/2016 của Giám đốc Sở Nội vụ về việc đăng kí nhiệm vụ trọng tâm của Người đứng đầu năm 2016;

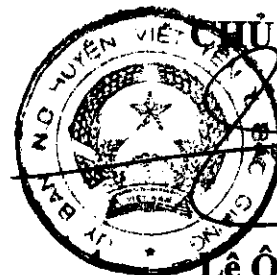
Chủ tịch UBND huyện Việt Yên đăng kí 10 nhiệm vụ trọng tâm năm 2016 gồm 44 chỉ tiêu với 61 nội dung (trong đó NVR: 24 chỉ tiêu, với 41 nội dung; NVC: 20 chỉ tiêu với 20 nội dung).

*(Có biểu đăng kí cụ thể đính kèm)*

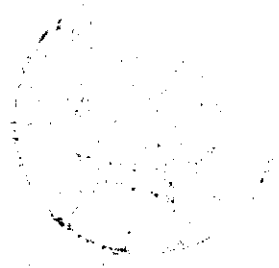
Vậy, Chủ tịch UBND huyện Việt Yên trân trọng đề nghị Sở nội vụ tỉnh xem xét, trình Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận phê duyệt./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH  
Lê Ô Pích





**ĐĂNG KÝ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CHỦ TỊCH UBND HUYỆN VIỆT YÊN**  
(Kèm theo Tờ trình số 21/Tr-UBND ngày 15/02/2016 của Chủ tịch UBND huyện Việt Yên)

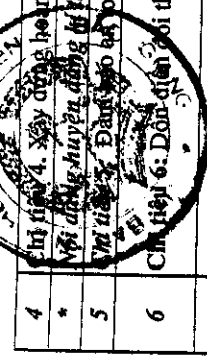
Mẫu MI

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị tính	Đăng ký thực hiện 06 tháng đầu năm		Đăng ký thực hiện 06 tháng cuối năm		Đăng ký thực hiện cả năm		Ghi chú
			Khối lượng đăng ký hoàn thành	Thời gian đăng ký hoàn thành (tháng.../2016)	Khối lượng đăng ký hoàn thành	Thời gian đăng ký hoàn thành (tháng.../2016)	Khối lượng đăng ký hoàn thành	Thời gian đăng ký hoàn thành (Từ tháng 01 đến tháng 12/2016)	
1	2	3	4	5	6	7	8=4+6	9	
A	<b>05 NHIỆM VỤ CHUNG</b>								
I	<b>Nhiệm vụ 1: Thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao</b>								
1	Gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, Pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp trên.	Mức độ					Tốt	Cả năm	
2	Tổ chức điều hành và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn có chất lượng, đúng thời hạn được giao.	Mức độ					Tốt	Cả năm	
3	Giải quyết công việc hết trách nhiệm, đúng thẩm quyền, không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm;	Mức độ					Tốt	Cả năm	
4	Đảm bảo an ninh chính trị, TTA-TXH, không để khiêu khích đông người kéo dài do lỗi chủ quan, từ cơ sở	Mức độ					Tốt	Cả năm	
II	<b>Nhiệm vụ 2: Ban hành hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp tình hình thực tế</b>								
1	Nâng cao chất lượng ban hành các văn bản, không để tình trạng văn bản ban hành trái thẩm quyền, trái quy định.	Mức độ							
2	Tham mưu các văn bản với cấp trên kịp thời, đúng thẩm quyền, bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp tình hình thực tế.	Mức độ					Tốt	Cả năm	
III	<b>Nhiệm vụ 3: Công tác cán bộ, công chức, viên chức</b>								
1	Quản lý, sử dụng biên chế cán bộ, công chức, viên chức có hiệu quả, hợp lý, theo vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức	Mức độ					Tốt	Cả năm	
2	Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị 14/TU của tỉnh ủy và Kế hoạch 116/KH-UBND của UBND tỉnh về chấn chỉnh lề lối tác phong làm việc, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức....	Mức độ					Tốt	Cả năm	









STT	Nội dung	Đơn vị	Đơn vị	Đơn vị	Đơn vị	Đơn vị	Đơn vị	Đơn vị	Đơn vị
4	Chỉ tiêu 4: Xây dựng hoàn thành xã nông thôn mới về đích năm 2016	xã							
*	Nội dung chi tiêu do tỉnh giao	%							
5	Chỉ tiêu 5: Đảm bảo hệ an giao thông giảm cả 3 tiêu chỉ từ 5% trở lên	Thôn ha							
6	Chỉ tiêu 6: Đơn vị có thôn	Vùng							
7	Chỉ tiêu 7: Xây dựng cánh đồng mẫu,								
IV	Nhiệm vụ 4: Phát triển giáo dục, đào tạo, y tế								
*	Nội dung chi tiêu do tỉnh giao								
I	Chỉ tiêu 1: Kế hoạch giáo dục và đào tạo năm 2014-2015	%							
-	Tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp học								
-	Số trường đạt chuẩn Quốc gia (tính lũy kế)	Trường	84	Tháng 12					
-	Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia	%	66	Tháng 12					
2	Chỉ tiêu 2: Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	%	83,5	Tháng 12					
-	Số xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	Xã, TT	19	Tháng 12					
3	Chỉ tiêu 3: Y tế								
-	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn theo bộ tiêu chí quốc gia về y tế 2011-2020	%	100	Tháng 12					
-	Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	13	Tháng 12					
-	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	78	Tháng 12					
V	Nhiệm vụ 5: Văn hóa, phát triển CN-ITCN, TNMT								
*	Nội dung chi tiêu do tỉnh giao								
I	Chỉ tiêu 1: Văn hóa								
-	Tỷ lệ làng, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa	%							
-	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hóa	%	66	Tháng 12					
2	Chỉ tiêu 2: Môi trường								
-	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh KVNT	%							
-	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch	%	84	Cả năm					
-	Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom	%	21,98	Cả năm					
-	Tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom	%	96,2	Cả năm					
-	Tỷ lệ chất thải rắn thu gom ở thành thị được xử lý hợp vệ sinh	%	78,4	Cả năm					
-	Tỷ lệ chất thải rắn thu gom ở nông thôn được xử lý hợp vệ sinh	%	91,5	Cả năm					
			72,3	Cả năm					

* Huyện dâng ki thêm	VB			1	T.12	30		
3 Chi tiêu 3: Xây dựng đề án thu gom xử lý rác thải trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2021	41	1		10		50		
Tổng số NV riêng: 24 chi tiêu 41 nội dung	44 chi tiêu 61 nội dung	1		10				
C TỌNG SỐ CHI TIÊU DĂNG KÝ 10 NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:								